

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HS-PT
Ngày 10-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Ông Bùi Quang Sơn

Ông Phạm Văn Ngọt

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Nhật Trường - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2018/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Mai Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2018/HS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Mai Văn C**, sinh năm 1993 tại Bến Tre; nơi cư trú: Ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn B và bà Nguyễn Thị Kiều O; tiền sự: tại Quyết định số: 221/ QĐ-XPHC ngày 04/7/2017 của Công an huyện B đã xử phạt Mai Văn C 200.000 đồng về hành vi “Tụ tập đông người, gây mất trật tự khu dân cư” (đã nộp phạt); tiền án: không; bị bắt tạm giam từ ngày 08/2/2018 cho đến nay (có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:* Bị hại Huỳnh Thanh T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 04/12/2017, tại khu vực gần quán ăn D thuộc Khu phố 1, thị trấn B, huyện B, Mai Văn C đang điều khiển xe mô tô biển số 71V2-3053 thì phát hiện Huỳnh Thanh T đang ngồi trên xe gắn máy biển số 51UA-7490 ở lề đường. Lúc này, C nhớ lại sự việc hôm trước bị bạn của T đuổi đánh nên C điều khiển xe mô tô của mình va chạm vào phía sau xe của T làm T té xuống đường. Tiếp đó, C mở cốp xe lấy 01 tuốc nơ vít đâm nhiều cái vào người của T gây thương tích. Đồng thời, Lê Bảo T (tên thường gọi là N nhưng chưa xác định được lai lịch) đang đi trên xe mô tô khác thấy C và

T đang xô xát nên xuống xe dùng chân và tay đánh vào người T. Sau đó, T chạy vào quán ăn D và được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện B.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tật số 28-0118/TgT ngày 19/01/2018 của Trung T giám định pháp y tỉnh Bến Tre kết luận: Huỳnh Thanh T có các vết thương: vết thương ngực - lưng phải đường rách sau khoảng liên sườn 5,6 dài 01cm thấu vào lòng ngực gây tràn khí màng phổi (vùng rách phải). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 11%.

Vật chứng thu giữ:

- Thu của bị hại T: 01 dây kim loại màu trắng kích thước 0,54m x 0,005m (loại dây chuyền); 01 xe gắn máy biển số 51UA-7490; 02 chiếc dép mủ vàng trên mỗi chiếc có dòng chữ GUCCI; nhiều mảnh vỡ màu đen trắng của điện thoại di động OPPO.

- Thu của Mai Văn C: 01 tuốc nơ vít dài 16cm, cán bằng nhựa màu vàng đỏ, thân dạng tròn bằng kim loại, mũi nhọn có 04 khía; 01 xe mô tô biển số 71V1-3053 màu đen đỏ trắng, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Nouvo, số khung P110AY252278, số máy 5P11252729; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AU710075 cấp ngày 20/3/2012 tại Thành phố Hồ Chí Minh; 01 chứng minh nhân dân số 321468240 cấp ngày 19/8/2008 tại Công an tỉnh Bến Tre; 01 giấy đăng ký xe số 002619 cấp ngày 15/11/2010 biển số 71V1-3053; 01 giấy đăng ký xe số 109609 cấp ngày 24/9/2013 biển số 71B1-962.79; tiền Việt Nam 1.133.000 đồng; 02 USD có số sê ri B31770617 và 20 tờ EURO số sê ri SE6253857091; 01 cặp cửa gà bằng kim loại màu trắng dài 04cm đựng trong bao màu đỏ; 01 thanh kim loại được bẻ cong dài 07cm; 01 thanh kim loại màu trắng đầu sắc nhọn có chiều dài 12cm; 01 bóp màu đen (không có tài sản bên trong).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HS-ST ngày 22-5-2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Mai Văn C phạm “Tội cố ý gây thương tích”; Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Mai Văn C 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2018. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01/6/2018, bị cáo Mai Văn C kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phù hợp nội dung bản án sơ thẩm, bị cáo không thay đổi yêu cầu kháng cáo. Bị cáo cho rằng cha của bị cáo bị bệnh cột sống và mổ hai lần làm mất khả năng lao động (có giấy phẫu thuật), bị cáo là lao động chính trong gia đình để yêu cầu giảm hình phạt tù.

Kiểm sát viên cho rằng kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, có cơ sở giảm hình phạt tù cho bị cáo. Đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm số 10/2018/HS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B. Tuyên bố bị cáo Mai Văn C phạm “Tội cố ý gây thương tích”; Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều

46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Mai Văn C từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 04/12/2017, tại Khu phố 1, thị trấn B, huyện B, Mai Văn C đang điều khiển xe mô tô biển số 71V2-3053 thì phát hiện Huỳnh Thanh T đang ngồi trên xe gắn máy biển số 51UA-7490 ở lề đường. C nhớ lại sự việc hôm trước bị bạn của T đuổi đánh nên C điều khiển xe mô tô va chạm vào xe của T làm T té. Tiếp đó, C mở cốp xe lấy tuốc nơ vít đâm nhiều cái vào người của T gây thương tích. Bị cáo không mâu thuẫn gì với T nhưng có hành vi dùng tuốc nơ vít đâm nhiều cái vào người bị hại gây tổn thương cơ thể bị hại là 11%.

Đối với bị hại Huỳnh Thanh T có đơn yêu cầu tham gia phiên tòa phúc thẩm đề ngày 11/6/2018 và đơn yêu cầu giám định lại thương tích đề ngày 11/6/2018, thấy rằng các đơn của bị hại đã quá thời hạn kháng cáo. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm bị hại đồng ý với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11% và không yêu cầu giám định lại mà yêu cầu giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Với ý thức, hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra đối với Huỳnh Thanh T, Tòa án nhân dân huyện B đã xét xử và tuyên bố bị cáo Mai Văn C phạm “Tội cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 với hai tình tiết định khung tại khoản 1 là “Dùng hung khí nguy hiểm và Có tính chất côn đồ” là có căn cứ, đúng luật định.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã có tác động gia đình bồi thường đủ thiệt hại cho bị hại, bị cáo có ông nội là liệt sĩ, bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo theo các điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cho rằng cha bị bệnh, bị cáo LÀ lao động chính trong gia đình, bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét mức hình phạt tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là mức khởi điểm của khung hình phạt. Tuy nhiên, tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại thấp (ở mức khởi điểm của khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015) và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như Tòa án sơ thẩm đã áp dụng, bị hại tiếp tục yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cha bị cáo bị bệnh, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên cần giảm thêm một phần hình phạt cho bị cáo, áp dụng hình phạt tù dưới mức thấp nhất mà điều luật quy định theo như Kiểm sát viên đề nghị cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm số 10/2018/HS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B.

Tuyên bố bị cáo Mai Văn C phạm “Tội cố ý gây thương tích”;

Áp dụng khoản 2 (điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo **Mai Văn C** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2018.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Mai Văn C không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện B (3b);
- Công an và VKSND huyện B (2b)
- Chi cục THADS huyện B (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã T (1b);
- Nhà tạm giữ CA huyện B (2b);
- (để giao cho bị cáo C 01b);
- Bị hại (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Văn Tỉnh